

Số: /SGDDĐT-GDMN-TH

Vĩnh Long, ngày tháng 9 năm 2021

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
Giáo dục Tiểu học năm học 2021-2022

Kính gửi:

- Lãnh đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở;
- Lãnh đạo Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT, ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo.

Căn cứ Công văn số 3636/BGDĐT-GDTH, ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022;

Căn cứ Quyết định số 2289/QĐ-UBND, ngày 27 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Vĩnh Long Về việc phê duyệt Kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Vĩnh Long.

Sở GDĐT Vĩnh Long hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với giáo dục Tiểu học như sau:

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tổ chức thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đảm bảo chất lượng, hiệu quả đối với lớp 1, lớp 2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành).

2. Tiếp tục thực hiện kế hoạch, phương án tuyển dụng, tập huấn, bồi dưỡng để đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, đặc biệt là Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Tiếp tục rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và tham mưu UBND cấp huyện bố trí quỹ đất để xây dựng trường, lớp học phù hợp, thuận lợi và đáp ứng nhu cầu người học gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng trường lớp có quy mô lớp học và sĩ số học sinh vượt quá quy định, đặc biệt là các trường thuộc phường, thị trấn để thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Trang cấp thiết bị dạy học tối thiểu đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

4. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) cấp tiểu học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn;

vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; xây dựng các phương án dạy học phù hợp, thích ứng với tình hình dịch bệnh Covid-19; thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; đôn đốc kiểm tra, giám sát các trường tiểu học trong công tác điều hành, quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường nhằm đảm bảo an toàn, chất lượng; tích cực và nâng cao hiệu quả công tác truyền thông; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

5. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các trường tiểu học. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Đảm bảo an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh; bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Tỷ lệ học sinh các khối lớp học đúng độ tuổi đạt từ 98%. Trong đó tỷ lệ trẻ lớp 1 học đúng độ đạt 99,5%.

2. Tỷ lệ học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày đạt từ 86%. Trong đó, tỷ lệ học sinh lớp 1, lớp 2 được học 2 buổi/ngày đạt từ 99%.

3. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, phấn đấu đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

4. Tỷ lệ trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức 1 trở lên: 45%; chuẩn quốc gia: 70%; thư viện đạt chuẩn trở lên: 81%.

5. Tỷ lệ CBQL GD có trình độ đại học trở lên đạt từ 99,7%, giáo viên đạt từ 82%.

6. Tỷ lệ học sinh lớp 1, 2 được làm quen tiếng Anh từ 70% trở lên. Trong đó, ít nhất 80% các trường chuẩn quốc gia tổ chức dạy tự chọn tiếng Anh cho học sinh lớp 1, 2.

7. Tỷ lệ học sinh lớp 1, 2, 3 tham gia Đề án “Sữa học đường cho trẻ mầm non công lập, tiểu học công lập giai đoạn 2019 – 2021” trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long đạt từ 65%.

8. Tiếp tục duy trì tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt trên 99.5%.

II. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Năm học 2021 – 2022, giáo dục tiểu học thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và Chương trình GDPT hiện hành đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5. Trong thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, tập trung thực hiện các nhiệm vụ:

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện Chương trình GDPT cấp Tiểu học

Phòng GDĐT chỉ đạo các trường tiểu học xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường trình Hội đồng trường phê duyệt theo quy định¹; kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy; đảm bảo thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn địa phương, điều kiện thực hiện của nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học đã được UBND tỉnh phê duyệt; tổ chức dạy các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn đảm bảo tổng số tiết/năm học theo quy định; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được các yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; tạo môi trường cho học sinh trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá, xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt, phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

Phòng GDĐT tăng cường chỉ đạo, hỗ trợ, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của các trường tiểu học trên địa bàn; kịp thời biểu dương, nhân rộng các đơn vị, cá nhân xây dựng kế hoạch hiệu quả, chất lượng; phát hiện những khó khăn của các trường để có biện pháp hướng dẫn, hỗ trợ; tổng hợp báo cáo về Sở GDĐT. Nghiên cứu tổ chức Hội thảo với hình thức phù hợp để CBQL, GV có điều kiện trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, cách làm hay trong xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch giáo dục của nhà trường; kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; kế hoạch bài dạy.

1.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2

Phòng GDĐT chỉ đạo các trường tiểu học thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2 theo các văn bản² hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học; đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và bố trí đủ giáo viên đã hoàn thành các chương trình bồi dưỡng để dạy lớp 1, lớp 2. Trong đó, tập trung vào các vấn đề cơ bản sau:

- Nội dung dạy học: Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của Chương trình; các môn học tự chọn; các hoạt động củng cố; các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh.

¹ Khoản 1, Điều 8 của Nghị định 24/2021/NĐ-CP, ngày 23/3/2021 của Chính phủ về việc quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

² Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học.

- Nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày với điều kiện nhà trường đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục. Thời khóa biểu sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm lý, sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Đảm bảo không tổ chức dạy học quá 7 tiết/ngày.

- Đối với các trường tiểu học chưa đủ điều kiện dạy học 2 buổi/ngày (tối thiểu 32 tiết/tuần), trên cơ sở dạy đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc, nhà trường chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức (nghiên cứu phương án kết hợp dạy trực tiếp và các hình thức dạy học khác đảm bảo chương trình), phân bổ thời lượng cho các môn học tự chọn, hoạt động củng cố, hoạt động giáo dục khác. Hiệu trưởng tổ chức họp phụ huynh học sinh tuyên truyền để được sự đồng thuận và tổ chức dạy học từ 6 buổi trở lên/tuần (01 buổi học vào ngày thứ Bảy hoặc dạy học trái buổi).

- Trong tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, các trường tiểu học chủ động liên hệ và hướng dẫn cha mẹ học sinh phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện địa phương, nhà trường và gia đình học sinh; lựa chọn những nội dung cần thiết để hướng dẫn cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh ở nhà phù hợp với điều kiện của gia đình, nhằm chuẩn bị cho học sinh sẵn sàng tâm thế vào học lớp 1 và duy trì việc học tập đối với học sinh lớp 2; chủ động khảo sát, nắm bắt thông tin đầy đủ về đối tượng học sinh trong độ tuổi lớp 1, lớp 2 trên địa bàn để tham mưu chính quyền địa phương có phương án hỗ trợ kịp thời, phù hợp đối với học sinh gặp khó khăn, gia đình không thể hỗ trợ các em học tập trong thời gian ở nhà; sẵn sàng cho kịch bản dạy học trực tiếp khi học sinh trở lại trường học tập và có phương án tăng cường riêng cho đối tượng học sinh gặp khó khăn.

- Tổ chức dạy học trực tuyến với hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm lý, sinh lý lứa tuổi. Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cơ sở giáo dục phải đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến; giáo viên được hướng dẫn sử dụng phần mềm, có các kỹ năng cần thiết khi tổ chức dạy học trực tuyến; cha mẹ học sinh được thông báo lịch học, hướng dẫn sử dụng và chuẩn bị các điều kiện để sẵn sàng phối hợp cùng giáo viên hỗ trợ cho học sinh trong quá trình học trực tuyến tại nhà; thời khóa biểu phải được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các môn học, phân bổ hợp lý về thời lượng dạy học trong tiết học/buổi học, thời điểm tổ chức học trong ngày và trong tuần phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh, không gây áp lực đối với học sinh; ưu tiên dạy học môn Tiếng Việt và môn Toán đảm bảo giúp học sinh hình thành kỹ năng đọc, viết, nói, nghe, kỹ năng tính toán và các kỹ năng cơ bản cần thiết ban đầu theo quy định; thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập, sử dụng kho học liệu điện tử kèm theo các bộ sách giáo khoa để xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến.

Trong trường hợp không đủ điều kiện để tổ chức dạy học trực tuyến theo quy định, các cơ sở giáo dục phối hợp cùng cha mẹ học sinh triển khai thực hiện giải pháp học tập

qua truyền hình trong chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1”³ đã được Bộ GDĐT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam (VTV7) xây dựng để giúp học sinh lớp 1 học phần Học vần môn Tiếng Việt được phát trên sóng (kênh) VTV7 và các ứng dụng khác bắt đầu từ ngày 06/9/2021⁴; hướng dẫn giáo viên sử dụng các bài giảng trong chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” để gửi bài giảng đến cha mẹ học sinh qua các ứng dụng OTT phổ biến, thông dụng như Zalo, Viber, Facebook, Email..., phối hợp cùng giáo viên hướng dẫn học sinh chủ động học tập ở nhà phù hợp với khung thời gian, điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh.

Sở, Phòng GDĐT sử dụng kho bài giảng trong chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” và phối hợp với Đài Phát thanh Truyền hình Vĩnh Long, các đơn vị có đủ năng lực, thiết bị ghi, phát hình trên sóng truyền hình, trên nền tảng trực tuyến để xây dựng kho bài giảng dùng chung cho các môn học khác để phát sóng trên đài truyền hình với khung giờ phù hợp, tạo điều kiện thuận tiện cho cha mẹ học sinh hướng dẫn, hỗ trợ học sinh học tập qua truyền hình, trên nền tảng trực tuyến⁵ và gửi về các nhà trường để giáo viên gửi đến cha mẹ học sinh cùng phối hợp hướng dẫn học sinh chủ động học tập ở nhà phù hợp với khung thời gian, điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh.

1.3. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH, ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo. Tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận Chương trình GDPT 2018; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Phòng GDĐT giao quyền chủ động cho các trường tiểu học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh. Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh, trong đó cần phối hợp chặt chẽ với các tổ chức

³ Nội dung chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” được thiết kế 56 chủ đề tương ứng với 56 số phát sóng theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn Tiếng Việt lớp 1 (dùng chung cho các sách giáo khoa Tiếng Việt 1), tập trung chủ yếu vào việc hỗ trợ học sinh học tốt phần Học vần, từ đó có thể dần làm chủ các kỹ năng đọc, viết, nói và nghe ở lớp 1 (đã được VTV7 phát sóng từ ngày 15/3-29/5/2021³ trên Youtube theo đường link sau: <http://bit.ly/TVLIVTV7>; các trường đăng link truy cập này trên cổng thông tin điện tử và gửi đến phụ huynh lớp 1 qua các ứng dụng OTT).

⁴ Lịch phát sóng trực tiếp trên sóng (kênh) VTV7 bắt đầu từ ngày 06/9/2021 vào khung giờ 14h30’-15h00’ các ngày từ thứ Hai đến thứ Bảy hằng tuần và được lưu trên ứng dụng VTVgo, kênh Youtube VTV7 và cổng thông tin điện tử vtv7.vtv.vn để nhà trường phối hợp với gia đình tổ chức cho học sinh học vào khung giờ và cách thức phù hợp với từng gia đình.

⁵ K12Online (Viettel); OLM.vn (Đại học Sư phạm Hà Nội – miễn phí); vnEDU-LMS (VNPT),...

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục học sinh hiệu quả, thiết thực.

- Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm lý, sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Các phòng GDĐT, đặc biệt là Vũng Liêm, Bình Tân, Tam Bình⁶ tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư để đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên đủ để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Đối với lớp 5, tiếp tục thực hiện Công văn 405/BGDĐT-GDTH, ngày 28/01/2021 của Bộ GDĐT về thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 5; đảm bảo dạy và học theo hướng tiệm cận sâu Chương trình GDPT 2018; chuẩn bị tâm thế, kiến thức, kỹ năng để các em học sinh bắt đầu học lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018 hiệu quả, chất lượng.

- Tổ chức xây dựng kho học liệu bổ sung, sẵn sàng tổ chức dạy học bằng các phương án phù hợp với từng đối tượng trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp, đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường nhưng không dừng học tập” của ngành Giáo dục.

- Thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập, xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến hoặc hướng dẫn cho học sinh tự học. Tổ chức dạy học qua truyền hình⁷, dạy học trực tuyến⁸ đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện

⁶ Tỷ lệ phòng học/lớp: Vũng Liêm (0,88), Bình Tân (0,9), Tam Bình (0,93).

⁷ Thực hiện theo Hướng dẫn xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học trên truyền hình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học và một số đường link xem các video: Hướng dẫn dạy học trên truyền hình: <https://youtu.be/vaAOh3wFwLM>; Môn Tiếng Việt: <https://youtu.be/CM3W0CW8SWI>; Môn Toán: https://youtu.be/TG_gZUII1vA; Môn Tự nhiên và Xã hội: <https://youtu.be/nMTe1UNBkNE>; Môn Lịch sử và Địa lý: <https://youtu.be/Lsu7lfrPYSg>; Công văn số 1156/BGDĐT-GDTH ngày 24/3/2021 về việc triển khai giải pháp dạy học Tiếng Việt lớp 1 và văn bản hướng dẫn dạy Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 trên truyền hình với hình thức phù hợp.

⁸ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

Các trường tiểu học căn cứ vào Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và vận dụng hợp lý hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo Công văn số 1125/BGDĐT-GDTH ngày 31/3/2020 để điều chỉnh, thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học, thực hiện tinh giản và dạy học các nội dung cốt lõi cho phù hợp.

1.4. Tổ chức rà soát, đánh giá và đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 1, lớp 2; thực hiện quy trình lựa chọn sách giáo khoa lớp 3 theo quy định và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 3 và lớp 1, lớp 2 (nếu có). Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương lớp 1, lớp 2 (khi có tài liệu) theo hướng dẫn tại Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, HĐTN theo quy định của Chương trình GDPT 2018.

1.5. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; Công văn số 2449/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2016 về việc khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp. Tinh giản các cuộc thi dành cho giáo viên và học sinh theo Công văn số 1915/BGDĐT-GDTrH ngày 05/5/2017.

1.6. Khuyến khích các trường có điều kiện tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến theo các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương.

2. Đổi mới phương pháp dạy học, hình thức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; nâng cao hiệu quả sinh hoạt tổ chuyên môn

2.1. Đổi mới phương pháp dạy học

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học. Tiếp tục triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013, các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột.

Vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục. Khuyến khích các trường tiếp tục vận dụng một cách phù hợp phương thức dạy học của mô hình trường học mới theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017, lựa chọn những thành tố tích cực, phương thức phù hợp với thực tế của lớp học, của nhà trường để vận dụng trong quá trình giảng dạy.

Thực hiện dạy học Mĩ thuật theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH, ngày 12/5/2016, khuyến khích giáo viên thiết kế nội dung học tập bằng cách sắp xếp lại từ các bài học riêng lẻ trong sách giáo khoa thành từng bài học theo chủ đề, dựa trên cốt truyện, trong đó mỗi chủ đề có thể dạy trong 2 đến 3 tiết để tạo điều kiện hoàn thành nhiệm vụ dạy học hiệu quả.

2.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, chương trình nhà trường cho phù hợp với thực tiễn và tâm lý, sinh lý học sinh. Tăng cường tổ chức các hoạt động học tập ngoài lớp học phù hợp với nội dung các môn học và hoạt động giáo dục cũng như phù hợp với thực tiễn (chú ý công tác phòng chống dịch bệnh). Phòng GDĐT chỉ đạo các trường tiểu học có điều kiện tổ chức ít nhất 02 chủ đề giáo dục STEM và STEAM cho học sinh trong năm học; khuyến khích các trường còn lại tổ chức ít nhất 01 chủ đề/năm học.

Thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục an toàn giao thông⁹; bảo vệ động vật hoang dã; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống đuối nước; giáo dục vệ sinh răng miệng; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kỹ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, ...

Chủ động xây dựng đa dạng phương án tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn và khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục, điều kiện thực tế của học sinh. Phòng GDĐT chỉ đạo Hiệu trưởng các trường tổ chức rà soát điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để chuẩn bị các điều kiện đảm bảo thực hiện đa dạng các hình thức dạy học. Lựa chọn, khai thác, sử dụng có hiệu quả kho học liệu sẵn có trên trang mạng chính thống; nghiên cứu tổ chức xây dựng kho học liệu điện tử về các bài giảng, các tiết dạy hay tham khảo chung của huyện.

Hiệu trưởng tích cực nghiên cứu tiếp cận và tổ chức dạy học trực tuyến phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm lý, sinh lý lứa tuổi của học sinh; khi thực hiện phải đảm bảo các điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến và hướng dẫn sử dụng cho giáo viên, học sinh theo quy định.

Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ GDĐT về các nội dung quan trọng, cốt lõi, căn bản; Sở GDĐT chỉ đạo Hội đồng bộ môn xây dựng các tiết dạy theo chủ đề hoặc theo đơn vị tiết học. Phòng GDĐT lựa chọn đội ngũ giáo viên cốt cán giới thiệu Sở GDĐT để xây dựng các kế hoạch bài dạy; phối hợp tổ chức dạy học qua truyền hình, trước mắt đối với các môn Tiếng Việt, Toán lớp 1, lớp 2, lớp 5 (mỗi Phòng GDĐT giới thiệu ít nhất 03 giáo viên), từng bước xây dựng kho học liệu dùng chung của tỉnh.

2.3. Đánh giá học sinh tiểu học

Đối với học sinh tiểu học thực hiện theo Chương trình GDPT hiện hành, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Đối với học sinh lớp 1, lớp 2 thực hiện theo Chương trình GDPT 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 trên nguyên tắc:

- Đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đạt được theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu cần đạt của chương trình.

⁹ Công văn số 1362/BGDĐT-GDTH, ngày 07/4/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức giáo dục an toàn giao thông cấp Tiểu học.

- Thực hiện đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan.

- Không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng hệ thống SMAS để quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

2.4. Nâng cao hiệu quả sinh hoạt tổ chuyên môn

Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ, khối chuyên môn trong trường, cụm trường tiểu học; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo các hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT¹⁰. Mỗi phòng GDĐT tổ chức ít nhất 02 cuộc sinh hoạt chuyên môn trong cụm trường/học kỳ, ưu tiên sinh hoạt các chuyên đề/chủ đề thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2. Xây dựng và triển khai thực hiện phương án sinh hoạt chuyên môn cụm trường theo hình thức trực tuyến. Nâng cao vai trò của Hội đồng bộ môn/Tổ bộ môn trong hỗ trợ chuyên môn sâu đối với từng môn học.

Mỗi phòng GDĐT xác định ít nhất 01 trường tiểu học trọng điểm về thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy, tập trung chỉ đạo thực hiện, tạo mô hình, điển hình để lan tỏa tích cực đến các trường trên địa bàn. Không triển khai các mô hình giáo dục, phương pháp dạy học nêu trên ở những cơ sở giáo dục chưa đáp ứng các điều kiện đảm bảo.

3. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ và Tin học

3.1. Dạy học Tiếng Anh

Đối với lớp 1, lớp 2

- Triển khai thực hiện Công văn số 755/SGDĐT-GDMN-TH, ngày 15/5/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình GDPT 2018. Khi triển khai cần chú ý đến các yếu tố: sự tự nguyện tham gia của học sinh, chất lượng đạt chuẩn của đội ngũ tham gia giảng dạy; thực hiện kiểm tra đánh giá theo quy định; đảm bảo tính chất làm quen của chương trình; tạo hứng thú, sự yêu thích môn học và không gây quá tải cho học sinh. Phòng GDĐT chỉ đạo các trường phấn đấu nâng cao tỷ lệ học sinh lớp 1, lớp 2 học Tiếng Anh tự chọn đạt chỉ tiêu đề ra.

- Phòng GDĐT chỉ đạo các trường học phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh triển khai thực hiện giải pháp học Tiếng Anh qua truyền hình trong chuyên mục “Làm quen với Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2”¹¹ đã được Bộ GDĐT phối hợp với Đài Truyền hình

¹⁰ Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 567/SGDĐT-GDMN-TH, ngày 17/4/2020 của Sở GDĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học.

¹¹ Nội dung chuyên mục “Làm quen với Tiếng Anh lớp 1, lớp 2” được thiết kế 70 chủ đề tương ứng với 70 số phát sóng (mỗi lớp 35 chủ đề/số phát sóng) theo yêu cầu cần đạt của chương trình làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 (dùng chung cho các sách giáo khoa Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2), tập trung chủ yếu vào kiến thức ngữ âm, từ vựng,

Việt Nam (VTV7) xây dựng và phát trên kênh VTV7 và các ứng dụng khác bắt đầu từ ngày 06/9/2021 theo lịch cụ thể¹²; sử dụng kho bài giảng này để hướng dẫn giáo viên gửi đến cha mẹ học sinh qua các ứng dụng phổ biến, thông dụng như Facebook, Zalo, Viber, Email,...; phối hợp hướng dẫn học sinh học tập ở nhà phù hợp với điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh.

- Đối với các trường chưa đảm bảo số lượng giáo viên dạy tiếng Anh lớp 1 và lớp 2, Phòng GDĐT chỉ đạo Hiệu trưởng các trường nghiên cứu bố trí thời khóa biểu môn Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 với thời lượng 01 tiết/tuần với sự hỗ trợ của giáo viên chủ nhiệm hoặc giáo viên các môn khác để giúp học sinh trải nghiệm, hình thành kỹ năng Tiếng Anh, tự tin khi bước vào học Tiếng Anh bắt buộc từ lớp 3 theo quy định.

Đối với lớp 3, 4, 5: Tiếp tục triển khai Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT, ngày 12/8/2010 của Bộ GDĐT. Tổ chức dạy Tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 3-5 ở những trường đảm bảo điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Với các trường chưa đảm bảo điều kiện dạy Tiếng Anh 4 tiết/tuần, có thể linh hoạt lựa chọn các nội dung của chương trình phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của địa phương. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đưa môn Tiếng Anh là môn học bắt buộc với thời lượng 4 tiết/tuần dành cho học sinh lớp 3 từ năm học 2022 – 2023.

Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể: đối với lớp 1, lớp 2 sử dụng sách giáo khoa đã lựa chọn theo danh mục sách giáo khoa Bộ GDĐT ban hành; đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 và các văn bản khác của Bộ GDĐT. Lưu ý triển khai thực hiện nghiêm Công văn số 3453/BGDĐT-GDTH, ngày 08/9/2020 của Bộ GDĐT về việc tăng cường quản lý việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Khuyến khích giáo viên sử dụng các dự án học tập để thay thế bài kiểm tra học kỳ I.

Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy, học ngoại ngữ. Đảm bảo điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất theo qui định, đặc biệt là ở các điểm trường lẻ. Ở những nơi có điều kiện, khuyến khích tăng cường cơ sở vật chất hiện đại nhưng đảm bảo sự phù hợp và tính ứng dụng. Khai thác hiệu quả các trang thiết bị ngoại ngữ đã được Sở, Phòng GDĐT trang bị, nhất là 04 trường thuộc dự án thí điểm đầu tư nâng cấp bổ sung trang thiết bị để thí điểm trường học tiến tiến, hiện đại trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long¹³.

Khuyến khích các nhà trường thực hiện xã hội hóa trong dạy học Tiếng Anh để tăng cường thời lượng học tiếng Anh; học tiếng Anh qua môn Toán, môn Khoa học, truyện đọc tiếng Anh và các hoạt động trải nghiệm; tạo các sân chơi, giao lưu Tiếng Anh; phát động phong trào giáo viên các môn học khác cùng tham gia cùng học tiếng Anh với

cấu trúc rất đơn giản được quy định trong chương trình và phát triển chủ yếu kỹ năng nghe và nói với các chủ đề, chủ điểm, tình huống sinh động, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi.

¹² Lịch phát sóng trực tiếp trên kênh VTV7 bắt đầu từ ngày 06/9/2021 vào khung giờ 14h00-14h30 đối với chuyên mục “Làm quen Tiếng Anh lớp 1”, vào khung giờ 15h00-15h30 đối với chuyên mục “Làm quen Tiếng Anh lớp 2” vào các ngày từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần.

¹³ Trường tiểu học Trần Đại Nghĩa (thành phố Vĩnh Long); Phước Hậu A (Long Hồ); Thị trấn Vũng Liêm (Vũng Liêm); Tân Quới A (Bình Tân).

học sinh. Giới thiệu các phần mềm hỗ trợ học tiếng Anh trực tuyến (Eduvia; English for kids; Monkey unior;...); tuyên truyền đến phụ huynh, vận động học sinh tích cực tham gia trên tinh thần tự nguyện để nâng cao chất lượng học tiếng Anh.

Bảo đảm các yêu cầu về giáo viên theo quy định của Chương trình thí điểm tiếng Anh cấp Tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT và các văn bản liên quan của Bộ GDĐT. Tập trung đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực ngôn ngữ và phương pháp dạy học học sinh tiểu học cho đội ngũ giáo viên.

3.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

Thực hiện hướng dẫn của Bộ GDĐT về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp tiểu học từ năm học 2019-2020 tại Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019.

Tiếp tục đẩy mạnh tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn ở các trường tiểu học tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, tăng số lượng trường, lớp, học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 được học môn Tin học. Thực hiện có hiệu quả việc xây dựng kế hoạch giáo dục môn học; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học, tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

Cùng với việc tổ chức tốt dạy học Tin học cho học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo quy định trong chương trình, các phòng GDĐT cần có giải pháp phù hợp chỉ đạo tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học cho học sinh cấp tiểu học nhằm giúp học sinh lớp 1, lớp 2 được làm quen với tin học và đáp ứng sở thích, nhu cầu, phát hiện và bồi dưỡng phát triển năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho các em.

Tiếp tục phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch của Đề án số 295/ĐA-SGDĐT ngày 08/03/2019 của Sở GDĐT về việc “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025” nhằm chuẩn bị tốt điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo được tập huấn, bồi dưỡng, từng bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học Tin học theo Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2022-2023. Có giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các điểm trường đều được học Tin học.

Phòng GDĐT chỉ đạo Hiệu trưởng rà soát lại các phòng máy vi tính đã được trang bị. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch tham mưu UBND cấp huyện trang bị thay thế, trang bị mới cho những trường chưa có phòng máy vi tính (kể cả điểm trường lẻ có từ 05 lớp học trở lên) để thực hiện giảng dạy trong năm học và chuẩn bị cho việc tổ chức dạy học bắt buộc môn Tin học.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học. Tạo điều kiện cho giáo viên Tin học tham gia bồi dưỡng để dạy môn Tin học và Công nghệ theo chương trình đã được Bộ GDĐT phê duyệt¹⁴. Phòng GDĐT và các nhà trường tổ chức Hội giảng - Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm tổ chức dạy học môn Tin học nhằm chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDPT 2018.

¹⁴ Quyết định 2453/QĐ-BGDĐT, của Bộ GDĐT ngày 21/7/2021 về việc ban hành chương trình bồi dưỡng giáo viên Tin học dạy môn Tin học và Công nghệ.

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và tăng cường dạy tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số

4.1. Đối với trẻ khuyết tật

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Căn cứ vào Kế hoạch giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018-2020 của ngành Giáo dục ban hành kèm theo Quyết định số 338/QĐ-BGDĐT ngày 30/01/2018; Kế hoạch thực hiện “Đề án Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025” ban hành kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ngày 28/6/2019; Thông tư số 15/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ kí hiệu cho người khuyết tật và Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ kí hiệu cho người khuyết tật, các Phòng GDĐT chỉ đạo, xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật của địa phương mình.

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em được học hòa nhập và từ đó thêm yêu cuộc sống.

Phòng GDĐT chỉ đạo, hướng dẫn các trường thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BTC Quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật. Nắm chắc số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập. Thực hiện hướng dẫn số 491/HD-SGDĐT, ngày 21/3/2017 về việc thực hiện phụ cấp ưu đãi giảng dạy theo Nghị định 28/2012/NĐ-CP và văn bản số 854/SGDĐT-KHTC ngày 11/5/2017 của Sở GDĐT về việc bổ sung hướng dẫn 491/HD-SGDĐT về thực hiện Nghị định 28/2012/NĐ-CP.

Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Vĩnh Long xây kế hoạch hỗ trợ nhà trường, phụ huynh học sinh theo chức năng nhiệm vụ. Tiếp tục triển khai Dự án “Nâng cao chất lượng giáo dục học sinh khiếm thính cấp tiểu học thông qua Ngôn ngữ ký hiệu”¹⁵. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của phụ huynh học sinh có trẻ khiếm thính tham gia dự án tạo điều kiện để góp phần tăng khả năng tiếp cận cho trẻ em khiếm thính được học tập thông qua ngôn ngữ ký hiệu tiếng Việt tại các trường được lựa chọn trong tỉnh nhằm cải thiện kết quả học tập của trẻ em.

4.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ (nếu có) theo kế hoạch dạy học và thời khóa biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh

¹⁵ Công văn số 722/QLCDA-QIPEDC, của BQL các dự án Bộ GDĐT ngày 29/7/2021, gia hạn đến 31/8/2022.

theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT- BGDDĐT của Bộ GDĐT.

4.3. *Dạy học tiếng dân tộc và tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số*

Tổ chức thực hiện dạy và học tiếng dân tộc thiểu số theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ về việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và nhu cầu của học sinh cụ thể:

- Đối với các lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 tiếp tục tổ chức thực hiện theo chương trình và các bộ sách giáo khoa tiếng Khmer theo các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

- Đối với lớp 1 tập trung tối đa thời lượng để dạy tiếng Việt và tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số; các trường tiểu học triển khai dạy học môn Tiếng dân tộc lớp 1, lớp 2 (môn tự chọn)¹⁶ theo Chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa được biên soạn và thẩm định theo Chương trình GDPT 2018 đối với các tiếng đã có đủ điều kiện và bắt đầu từ học kỳ II năm học 2021-2022 (đối với các tiếng chưa đủ điều kiện, thực hiện dạy học tiếng dân tộc theo chương trình và SGK hiện hành).

Tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” theo Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 192/KH-BGDĐT ngày 27/03/2020, cụ thể:

- Thực hiện linh hoạt các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số; xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục; tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ; sử dụng hiệu quả các phương tiện dạy học nhằm tăng cường, hỗ trợ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh; tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học dưới nhiều hình thức: tổ chức ngày hội đọc sách, thi kể chuyện, giao lưu “Tiếng Việt của chúng em”, tổ chức các tiết học tại thư viện;... cho học sinh dân tộc thiểu số.

Các Phòng GDĐT: Thị xã Bình Minh, Tam Bình và Trà Ôn căn cứ Quyết định số 2378/QĐ-UBND ngày 07/10/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc ban hành kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” theo Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ để tham mưu UBND huyện, thị xã cấp kinh phí hàng năm từ nguồn chi thường xuyên cho ngành thực hiện kế hoạch của Đề án. Các địa phương thực hiện Kế hoạch số 596/KH-BGDĐT ngày 11/7/2019 của Bộ GDĐT về việc Triển khai các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số năm học 2019-2020.

Căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, các Phòng GDĐT chỉ đạo các trường thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt của mỗi khối lớp và của cấp học. Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục; tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ; sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh; sử dụng hiệu quả thư viện thân thiện, thư viện lưu

¹⁶ Quyết định số 34/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ngày 15/9/2020 về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông môn học tiếng Bahnar, tiếng Chăm, tiếng Êđê, tiếng Jrai, tiếng Khmer, tiếng Mông, tiếng Mnông, tiếng Thái.

động; tổ chức ngày hội đọc sách, thi kể chuyện, giao lưu “Tiếng Việt của chúng em”... cho học sinh dân tộc thiểu số.

Nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho CBQL, giáo viên về việc tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc, bồi dưỡng đội ngũ cộng tác viên hỗ trợ ngôn ngữ (là người dân tộc). Đồng thời, làm tốt công tác xã hội hoá nhằm huy động các nguồn lực hỗ trợ tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số; tham mưu với chính quyền địa phương thực hiện chính sách đối với các học sinh dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn nhằm động viên, khích lệ học sinh chuyên cần tới trường, đảm bảo quyền bình đẳng của học sinh giữa các vùng miền. Sở GDĐT sẽ tổ chức bồi dưỡng CBQL, GV lớp 3 về dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc Khmer.

5. Tổ chức bán trú; các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; các hoạt động giáo dục sau giờ chính khóa

Tổ chức và quản lý tốt việc thực hiện bán trú cho học sinh có nhu cầu. Các trường được đầu tư cơ sở vật chất phục vụ công tác bán trú cần khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị được trang cấp. Đề đảm bảo dinh dưỡng cho học sinh, Hiệu trưởng nhà trường chú ý khi lên thực đơn cho một tuần cần sử dụng phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” thuộc Dự án “Bữa ăn học đường”, cần nghiêm túc rút kinh nghiệm sau một thời gian thực hiện để vận dụng phù hợp với thực tế của mỗi nhà trường. Đặc biệt quan tâm thực hiện tốt vệ sinh an toàn thực phẩm khi tổ chức bán trú.

Phòng GDĐT chỉ đạo các nhà trường tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục kỹ năng tài chính cá nhân.

Phòng GDĐT chỉ đạo, kiểm tra, hỗ trợ các nhà trường triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương, tích hợp vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT ngay khi có tài liệu giáo dục địa phương lớp 1,2.

Tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày (sau tiết thứ 7) cho học sinh toàn cấp tiểu học hoặc những học sinh có nhu cầu (nếu có điều kiện) theo hướng dẫn tại Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019. Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng, hồ bơi,...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức.

Tăng cường công tác truyền truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học, thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19/2/2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019-2021, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục.

6. Xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông

Tiếp tục triển khai, nhân rộng mỗi huyện, thị, thành phố có thêm 01 mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương một cách

linh hoạt và hiệu quả qua đó nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học¹⁷.

Phòng GDĐT chỉ đạo hiệu trưởng các nhà trường sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn được đào tạo; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc trong thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

7. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học

Thực hiện đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường. Đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho cơ sở; thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường tiểu học. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các khoản thu, chi trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn; quản lý, xử lý nghiêm các sai phạm nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định.

Các Phòng GDĐT chỉ đạo các cấp quản lý và cơ sở giáo dục tiểu học tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quán triệt thực hiện Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; chỉ đạo điều hành và triển khai Chính phủ điện tử theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý Nhà nước về giáo dục tiểu học. Tiếp tục triển khai thực hiện sử dụng học bạ điện tử đối với lớp 1, lớp 2. Khuyến khích các nhà trường đăng ký sử dụng chữ ký số cho tất cả cán bộ quản lý, giáo viên để giáo viên ký học bạ, CBQL ký duyệt học bạ nói riêng và ký các văn bản, hồ sơ sổ sách điện tử khác: công văn, báo cáo, giấy khen, chứng từ thu-chi, giáo án điện tử¹⁸,... thuộc thẩm quyền giải quyết của nhà trường.

Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, tham mưu với lãnh đạo địa phương để ban hành các chính sách liên quan đến phát triển giáo dục theo thẩm quyền, phù hợp với hệ thống văn bản chỉ đạo của Chính phủ về giáo dục và của ngành. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Đẩy mạnh thực hiện tốt các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; tiếp tục thực hiện hiệu quả phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Kịp thời khen thưởng, tôn vinh các đơn vị, cá nhân có sáng kiến, giải pháp, mô hình sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập. Kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học, nhất là trong công tác kiểm tra, công nhận phổ cập giáo dục, kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, trong khen thưởng học sinh cuối năm,...

8. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tiểu học

¹⁷ Công văn số 430/BGDĐT-GDTH, của Bộ GDĐT, ngày 30/01/2019.

¹⁸ Từ năm học 2021-2022, Sở GDĐT khuyến khích các nhà trường tổ chức cho giáo viên soạn giáo án điện tử (không phải in giáo án, tổ trưởng chuyên môn và CBQL ký duyệt trên phần mềm).

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT, ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “*nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục*”.

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo tiêu chuẩn nghề nghiệp; rà soát công tác quản lý biên chế, tuyển dụng giáo viên theo chuẩn về trình độ đào tạo; bảo đảm số lượng, cơ cấu và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Trường hợp chưa thể bố trí đủ giáo viên theo định mức cần có các giải pháp hợp đồng theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế, phù hợp với đặc điểm từng cơ sở giáo dục, từng địa phương, đảm bảo “*có học sinh thì phải có giáo viên*”.

Các phòng GDĐT tổ chức triển khai kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ theo lộ trình quy các định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và Kế hoạch của Sở GDĐT khi được UBND tỉnh phê duyệt; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học.

Thực hiện các giải pháp để chuẩn bị đội ngũ giáo viên tiếng Anh, Tin học và Công nghệ dạy tiểu học bắt đầu từ năm học 2022-2023 theo Công văn số 371/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26/01/2021 của Bộ GDĐT về chuẩn bị giáo viên tiếng Anh, Tin học năm học 2022-2023 cấp tiểu học: rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện giảng dạy; xác định lộ trình cụ thể để bố trí đủ giáo viên; bồi dưỡng giáo viên đảm bảo đáp ứng yêu cầu theo quy định.

Tăng cường chỉ đạo tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học tích cực cho đội ngũ CBQL GD, giáo viên để triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018. Tạo điều kiện để tất cả cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học. Quan tâm công tác tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu dạy học trực tuyến

Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 3 năm học 2022-2023 để tập trung bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 3 được bồi dưỡng về Chương trình GDPT 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 3 trước khi năm học 2022-2023 bắt đầu. Các phòng GDĐT chỉ đạo các trường tiểu học lập danh sách giáo viên dự kiến phân công dạy lớp 3 năm học 2022-2023, gửi về Phòng GDĐT để tổng hợp gửi Sở GDĐT (qua phòng GDMN-TH). Thời gian gửi về Sở GDĐT: trước ngày 30/10/2021.

II. DUY TRÌ, CƯỜNG CỐ KẾT QUẢ PHỔ CẬP GIÁO DỤC TIỂU HỌC, ĐẢM BẢO HIỆU QUẢ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC, XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA VÀ QUY HOẠCH HỢP LÝ MẠNG LƯỚI TRƯỜNG, LỚP

1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Phòng GDĐT, Hiệu trưởng các nhà trường tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và phân đầu đạt chuẩn mức độ 3. Tiến tới thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra công nhận, công nhận lại các đơn vị đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học theo các mức độ; triển khai cập nhật, xử lý số liệu trên hệ thống thông tin quản lý PCGD, xóa mù chữ đảm bảo tính khoa học, pháp lí.

2. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.

Phòng GDĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiểu học làm tốt công tác tự đánh giá; tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; phân đầu đạt chỉ tiêu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đến cuối năm học đạt 70% đối với cấp học. Thực hiện kiểm tra công nhận lại đối với các trường đã đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm. Những trường tiểu học đã đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1 tiếp tục phấn đấu để đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2.

Phòng GDĐT tham mưu UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch cụ thể hóa Đề án rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 khi được UBND tỉnh phê duyệt; tập trung nguồn lực triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, hiệu quả.

Mỗi Phòng GDĐT chỉ đạo xây dựng ít nhất một trường tiểu học thật sự tiêu biểu, điển hình từ đó rút kinh nghiệm để nhân rộng theo từng năm. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai nhân rộng mô hình trường học tiên tiến, hiện đại, từng bước đưa giáo dục tiểu học tiếp cận với nền giáo dục tiên tiến.

3. Rà soát, sắp xếp hợp lý mạng lưới trường, lớp đảm bảo thuận lợi cho học sinh đến trường; đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018; gắn với gắn với công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia; điều chỉnh quy mô lớp học một cách hợp lý nâng cao chất lượng giáo dục phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của địa phương.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Sắp xếp các đơn vị sự nghiệp giáo dục gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ các trường mầm non, phổ thông công lập tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2019-2025, định hướng đến năm 2030”, đảm bảo chỉ tiêu sắp xếp đơn vị sự nghiệp giáo dục theo lộ trình trên nguyên tắc “tạo thuận lợi cho người dân, đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh; phù hợp với quy hoạch, đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT và nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội của địa phương, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục”.

Phòng GDĐT tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai hiệu quả kế hoạch của ngành về tăng cường cơ sở vật chất cho chương trình GDPT 2028 khi được UBND tỉnh phê duyệt; tập trung giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu phòng học, phòng học bộ môn, nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục.

Tăng cường tham mưu UBND cấp huyện cân đối, bố trí ngân sách phù hợp để đầu tư cho giáo dục; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; rà soát, bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình; chỉ đạo các trường học khai thác, sử dụng, bảo quản có hiệu quả thiết bị dạy học.

IV. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG VỀ GIÁO DỤC TIỂU HỌC

1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình GDPT 2018 tại các địa phương, chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, đặc biệt là việc thực hiện các phương án dạy học trong tình hình dịch bệnh Covid-19; việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT mà trọng tâm là thực hiện đổi mới với lớp 1, lớp 2 và công tác chuẩn bị đổi mới với lớp 3 từ năm học 2022-2023.

2. Tổ chức và định hướng truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục và đào tạo; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục và đào tạo.

3. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của Ngành, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

V. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG KHÁC

1. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh, Nhi đồng Hồ Chí Minh để thực hiện công tác giáo dục của nhà trường.

2. Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác giáo dục để các cấp ủy Đảng, chính quyền tạo điều kiện và cùng phối hợp chăm lo, giáo dục học sinh.

3. Những trường tiểu học tham gia các Chương trình của tổ chức Room to Read tiếp tục duy trì các hoạt động sau khi kết thúc dự án.

4. Thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh thực phẩm trong nhà trường. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án Đề án Sữa học đường cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học giai đoạn 2019 – 2021 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

5. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc các Quy định tại Chỉ thị số 6036/CT-BGDĐT ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Bộ GDĐT về việc tăng cường thực hiện phòng, chống tác hại của thuốc lá và lạm dụng đồ uống có cồn trong ngành Giáo dục; Thực hiện tốt Chỉ thị số 06-CT/TU, ngày 29/3/2016 của Tỉnh ủy Vĩnh Long về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. CÁC PHÒNG CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ THUỘC SỞ

1. Phòng Giáo dục Mầm non – Tiểu học

Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở triển khai thực hiện hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022; trực tiếp phối hợp với Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng kế hoạch năm học bám sát hướng dẫn nhiệm vụ năm học của ngành gắn với tình hình thực tế của đơn vị; theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, đánh giá tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học trong năm học, đảm bảo các nhiệm vụ được triển khai thực hiện có hiệu quả.

Triển khai thực hiện việc tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học; công tác an ninh, an toàn trường học; phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường; phối hợp Phòng GDTrH-GDTX trong công tác thực hiện duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục – xóa mù chữ đảm bảo đạt chỉ tiêu đề ra.

2. Phòng Tổ chức cán bộ

Phối hợp, hỗ trợ giáo dục tiểu học thực hiện nhiệm vụ phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tiểu học. Chủ động phối hợp với Phòng Giáo dục Mầm non – Tiểu học triển khai thực hiện Đề án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ các trường mầm non, phổ thông công lập tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2019-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án rà soát, sắp xếp các trường mầm non, phổ thông gắn công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Phối hợp tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học để đề xuất kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông; hỗ trợ giáo dục tiểu học thực hiện tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý theo kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên và bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018.

3. Phòng Kế hoạch Tài chính

Phối hợp, hỗ trợ giáo dục tiểu học thực hiện nhiệm vụ về tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, nhất là cơ sở vật chất đảm bảo triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Phối hợp tham mưu UBND tỉnh cấp kinh phí từng năm triển khai thực hiện các Đề án của ngành đã được phê duyệt, trong đó có các Đề án liên quan đến giáo dục tiểu học; cùng với giáo dục tiểu học giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu phòng học, nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các trường, đặc biệt quan tâm các điểm trường lẻ.

Phối hợp với giáo dục tiểu học trình cấp thẩm quyền ban hành văn bản hướng dẫn về công tác tài chính liên quan đến giáo dục tiểu học, đảm bảo cơ sở pháp lý và điều kiện thuận lợi để các cơ sở giáo dục thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, tài sản ở đơn vị.

4. Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục

Phối hợp với giáo dục tiểu học trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT- BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT, đảm bảo chỉ tiêu đề ra trong năm học.

5. Thanh tra Sở

Phối hợp với giáo dục tiểu học kiểm tra, đôn đốc các phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục tiểu học trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học. Tổng hợp, báo cáo kết quả đồng thời theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Giám đốc Sở, Thanh tra Sở đối với các đơn vị trong triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học.

6. Văn phòng Sở

Phối hợp với giáo dục tiểu học đẩy mạnh thực hiện công tác truyền thông về giáo dục tiểu học. Trong đó tập trung truyền thông, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục, đặc biệt là truyền thông về Chương trình GDPT 2018 đối với cấp tiểu học.

Phối hợp, hỗ trợ giáo dục tiểu học thực hiện các chỉ tiêu về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy và học theo Đề án số 295/ĐA-SGDĐT, ngày 08/3/2019 đã được UBND tỉnh phê duyệt.

II. PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ hướng dẫn của Sở GDĐT, các phòng GDĐT xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị; tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch. Kiểm tra, giám sát, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học tại các cơ sở giáo dục ở địa phương. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

III. CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TIỂU HỌC

Căn cứ hướng dẫn của Sở GDĐT, phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, xác định nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ cụ thể gắn với tình hình thực tế của đơn vị. Kế hoạch của các cơ sở giáo dục gửi về phòng GDĐT xem xét và góp ý trước khi trình Hội đồng trường phê duyệt để triển khai thực hiện.

Tổ chức tuyên truyền, quán triệt kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh; triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch đề ra. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học 2021-2022. Yêu cầu các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần giải quyết, báo cáo về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Mầm non – Tiểu học, số điện thoại: 02703.826.104, gặp Ông Nguyễn Tương Xuyên Nghiêm, Trưởng phòng) để kịp thời hướng dẫn, chỉ đạo./.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như kính gửi (để thực hiện);
- Vụ GDTH;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- PCT phụ trách khối Văn hóa-Xã hội
UBND các huyện, TX, TP (để phối hợp);
- Các trường Tiểu học (để thực hiện);
- Lưu: VT, GDMN-TH.

Nguyễn Thị Ngọc Bích

CÁC HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2021-2022 CẤP TIỂU HỌC

(Đính kèm theo hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2021-2022 cấp Tiểu học)

* Chủ điểm (*) nhà trường thực hiện theo quy định của Phòng GDĐT.

* Quy định việc cập nhật SMAS theo mục 4 của CV 1426/SGDĐT-VP, ngày 30/8/2018: Định kỳ, ngày làm việc cuối của mỗi tháng, nhà trường phải tiến hành cập nhật các thông tin về nhân sự (CBQL, GV, NV, HS), CSVC,... lên hệ thống để dữ liệu ngày đầu của mỗi tháng đảm bảo là mới nhất, đầy đủ và chính xác nhất.

Song song, nhà trường báo cáo định kỳ theo quy định **mẫu EQMS** trên hệ thống **cơ sở dữ liệu ngành** vào các mốc thời gian sau:

- Đầu năm học: hoàn thành **trước ngày 25/9/2021**;
- Giữa năm học: hoàn thành **trước ngày 09/02/2022**;
- Cuối năm học: hoàn thành **trước ngày 15/6/2022**.

* **Tháng 9/2021**: Chủ điểm thống nhất toàn tỉnh “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn”

- Tổ chức tốt ngày khai giảng năm học 2021-2022 bằng hình thức phù hợp.
- Cập nhật **SMAS, EQMS,...**
- Phòng GDĐT lập danh sách trường trọng điểm, trường đăng ký kiểm định gửi về Sở chung với danh sách trường chuẩn quốc gia và thư viện đạt chuẩn (chậm nhất là ngày 15/9/2021)¹⁹.
- Phòng GDĐT lập danh sách đề nghị thay đổi thành viên Hội đồng bộ môn của tỉnh (nếu có) gửi về Sở (chậm nhất là ngày 15/9/2021).
- Rà soát lại số trẻ 6 tuổi vào lớp 1 (phân tích số lượng theo từng địa bàn), vận động trẻ KT trong địa bàn, trẻ bỏ học đến trường.
- Vận động học sinh tham gia Đề án sữa học đường (học sinh lớp 1, 2, 3), mua bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể.
- Hợp Ban đại diện CMHS và toàn thể PHHS triển khai cách học, giới thiệu cách đánh giá học sinh (tập trung cho khối lớp 1, 2) theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT và các nội dung liên quan đến giáo dục, giảng dạy.
- Hoàn chỉnh sơ đồ luồng, sổ đăng bạ, bổ sung sổ PCGDTH, hoàn chỉnh đánh giá công tác PCGDTH.
- Các huyện, thị, thành phố hoàn thành cập nhật điều tra đối tượng PCGD-XMC tiến hành kiểm tra công nhận, công nhận lại đơn vị hoàn thành PCGDTH theo Nghị định 20/2014/NĐ-CP và Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT.
- Luân chuyển sách của các thư viện lớp, hoạt động này duy trì thường xuyên trong các tháng.
- Tổ chức đêm Hội Trăng rằm (vui Trung Thu) bằng các hình thức phù hợp.
- Tham gia bồi dưỡng GVCC và bồi dưỡng đại trà của CBQL, GV về thực hiện CT GDPT 2018 theo kế hoạch của Phòng TCCB Sở.

¹⁹ Các báo cáo, danh sách đăng ký gửi qua email: bmhuy@vinhlong.edu.vn và phonggdmt-th@vinhlong.edu.vn.

- Xây dựng các tiết dạy, phối hợp ghi hình tạo kho học liệu điện tử dùng chung của tỉnh.

* **Tháng 10/2021**: Chủ điểm thống nhất toàn tỉnh “Xanh - Sạch - Đẹp, An toàn”

- Sở GDĐT kiểm tra tình hình đầu năm; Kiểm tra điều kiện thực hiện CT GDPT 2018 với hình thức phù hợp.

- Tổ chức trồng cây sân trường, bồn hoa, trồng cỏ sân trường; vườn cây phục vụ tiết dạy ngoài lớp học.

- Hội thảo chuyên đề ĐMPPGD ở các khối lớp tại trường hoặc cụm trường.

- Giao lưu kể chuyện đạo đức, vẽ tranh ATGT,... cấp trường.

- Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường;

- Kiểm tra công tác PCGD-XMC cấp huyện, thị, thành phố.

- CBQL, GV tham gia bồi dưỡng thực hiện CT GDPT 2018 theo kế hoạch của Phòng TCCB.

- Phòng GDĐT gửi danh sách giáo viên dự kiến được phân công giảng dạy lớp 3 năm học 2022-2023 về Sở GDĐT trước ngày 30/10/2021²⁰.

- Tiếp tục xây dựng các tiết dạy, phối hợp ghi hình tạo kho học liệu điện tử dùng chung của tỉnh.

* **Tháng 11/2021**: Chủ điểm : “ _____ ” (*)

- Sở GDĐT thanh tra chuyên ngành 1 phòng GDĐT (KH Thanh tra Sở).

- Sở GDĐT kiểm tra việc dạy học tiếng Anh ở các trường tiểu học (hoạt động dạy học, việc sử dụng trang thiết bị được cấp).

- Tiếp tục tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường;

- Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện;

- Tổ chức các hoạt động tri ân thầy cô giáo trang trọng, tiết kiệm.

- Sở GDĐT kiểm tra công tác PCGD-XMC các huyện, thị, thành phố.

- Các trường tổ chức kiểm tra giữa kỳ 1 và khảo sát các kỹ năng đối với học sinh lớp 1, 2 trong tuần từ ngày 22/11 đến 26/11/2021; giáo viên hoàn thành hồ sơ sổ sách.

- CBQL, GV tham gia bồi dưỡng thực hiện CT GDPT 2018 theo kế hoạch của Phòng TCCB.

- Tiếp tục xây dựng các tiết dạy, phối hợp ghi hình tạo kho học liệu điện tử dùng chung của tỉnh.

* **Tháng 12/2021**: Chủ điểm : “ _____ ” (*)

- Sở GDĐT thanh tra chuyên ngành 1 phòng GDĐT (KH Thanh tra Sở).

- Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện;

- Sở GDĐT kiểm tra công tác PCGD-XMC các huyện, thị, thành phố.

- Hội thảo/Hội nghị hướng dẫn sử dụng Tài liệu GDĐP lớp 1.

²⁰ Báo cáo, danh sách gửi qua email: bmhuy@vinhlong.edu.vn và phonggdmn-th@vinhlong.edu.vn.

- Tiếp tục xây dựng các tiết dạy, phối hợp ghi hình tạo kho học liệu điện tử dùng chung của tỉnh.

* **Tháng 01/2022**: Chủ đề “ _____ ” (*)

- Kiểm tra cuối kỳ 1 (24-28/01/2022);
- rà soát, tổng hợp số liệu trẻ 6 tuổi.
- Tổ chức cho HS học tập trải nghiệm ở các khu di tích, tượng đài, học tập ngoài trời, cắm trại,... (trong trường hợp không ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19)
- Tổ chức cho CBQL, GV nghiên cứu, lựa chọn SGK lớp 3 (và lớp 2 nếu có).
- Trường tổ chức “cây mùa xuân” chăm sóc HS khuyết tật và HS có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức ngày hội thân thiện, tổ chức cho học sinh làm thiệp chúc Tết, học tập câu chúc tết,... tham gia các trò chơi dân gian nhân dịp lễ tết.

- Tiếp tục xây dựng các tiết dạy, phối hợp ghi hình tạo kho học liệu điện tử dùng chung của tỉnh.

* **Tháng 02/2022**: Chủ đề “ _____ ” (*)

- Báo cáo cuối học kỳ 1 trên SMAS, EQMS, EMIS,... chậm nhất là ngày 09/02/2022²¹.
- Tổ chức cho CBQL, GV nghiên cứu, lựa chọn SGK lớp 3 (và lớp 2 nếu có)
- Phòng GDĐT đăng ký danh sách giáo viên dự thi GV dạy giỏi cấp tỉnh về Sở.
- Tổ chức cho HS học tập trải nghiệm ở các khu di tích, tượng đài, học tập ngoài trời, cắm trại,...
- Trường tổ chức các ngày hội ATGT, sức khỏe, hội chợ đồ dùng, đồ chơi,...
- Nghỉ Tết Nguyên Đán (dự kiến 09 ngày: từ 29/01 đến hết ngày 06/02/2022).
- Hội giảng đổi mới phương pháp giảng dạy cấp tỉnh (dự kiến 26-27/02/2022).
- Tiếp tục xây dựng các tiết dạy, phối hợp ghi hình tạo kho học liệu điện tử dùng chung của tỉnh.

* **Tháng 3/2022**: Chủ đề “ _____ ” (*)

- Các hoạt động của Hội đồng lựa chọn SGK lớp 3 (và lớp 2 nếu có);
- Hội thi GV dạy giỏi cấp tỉnh (dự kiến từ ngày 07-25/3/2021)²²;
- Sở GDĐT thanh tra chuyên ngành 04 trường tiểu học (KH Thanh tra Sở).
- Tiếp tục xây dựng các tiết dạy, phối hợp ghi hình tạo kho học liệu điện tử dùng chung của tỉnh.

* **Tháng 4/2022**: Chủ đề “ _____ ” (*)

- Kiểm tra giữa kỳ 2 và khảo sát các kỹ năng học sinh lớp 1, 2 (04-08/4/2022), giáo viên hoàn thành hồ sơ sổ sách.

²¹ Báo cáo, danh sách gửi qua email: bmhuy@vinhlong.edu.vn và phonggdmm-th@vinhlong.edu.vn.

²² Hướng dẫn số 2141/HD-SGDĐT, của Sở GDĐT ngày 26/10/2020 hướng dẫn về việc tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2020-2021

- Hội thảo chuyên đề đổi mới PP giảng dạy các cấp.
- Kiểm tra số lượng học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học.
- Sở GDĐT tiếp tục thanh tra chuyên ngành trường tiểu học (KH Thanh tra Sở)
- Tổ chức các lớp bồi dưỡng sử dụng SGK lớp 2, 3 (dự kiến).
- Tiếp tục xây dựng các tiết dạy, phối hợp ghi hình tạo kho học liệu điện tử dùng chung của tỉnh.

* **Tháng 5-6/2022**: Chủ đề “ _____ ” (*)

- Các trường tổ chức kiểm tra định kỳ cuối năm học từ 30/5-03/6/2022. Tổng hợp báo cáo. Xác nhận hoàn thành chương trình Tiểu học cho học sinh lớp 5.

- Học sinh nghỉ cuối kỳ 2 và tổng kết phát thưởng (06-10/6/2022), GV hoàn thành hồ sơ sổ sách.

- Tổng hợp các báo cáo gửi về Sở GDĐT **trước ngày 15/6/2022**.

- Thông báo đến PHHS của nhà trường việc sử dụng SGK/ tài liệu cho năm học mới (*đối với trẻ chuẩn bị vào lớp 1 sẽ học theo SGK/tài liệu theo CT GDPT mới, Hiệu trưởng trường tiểu học chịu trách nhiệm thông tin đến các trường mầm non, MG có trẻ chuẩn bị vào học lớp 1 tại trường mình: tên từng loại SGK/tài liệu sẽ sử dụng ở năm học 2022-2023*).

- Giao sách cho học sinh đọc trong hè. Thu hồi sách giáo khoa cho mượn. Phát động học sinh tặng sách giáo khoa cho học sinh vùng sâu, thư viện dùng chung; tặng quần áo, cặp cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Thông báo chương trình hoạt động hè.

- Tham gia các lớp tập huấn chuyên môn do Sở, Bộ GDĐT tổ chức.

- Thông báo kế hoạch hoạt động của thư viện trong thời gian hè (mở cửa phục vụ ít nhất 2 ngày hoặc 4 buổi/tuần) để bạn đọc mượn sách về nhà hoặc đọc tại thư viện.

- Cập nhật lại danh sách trẻ 6 tuổi (sinh năm 2016) lần 2, danh sách học sinh bỏ học gửi giấy gọi nhập học.

- Công khai chỉ tiêu, địa bàn tuyển sinh lớp 1.

- Tiếp tục xây dựng các tiết dạy, phối hợp ghi hình tạo kho học liệu điện tử dùng chung của tỉnh.

* **Tháng 7 và 8/2022**:

- Hoàn thành công tác tuyển sinh trước 31/7/2022. Công bố danh sách, xếp lớp.

- Học tập, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch năm học.

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường,...

- Phân công lớp, bàn giao HS với lớp trên, nhận SGK, SGV, thiết bị dạy học.

- Trang trí phòng học, xây dựng môi trường học tập tích cực, môi trường thân thiện.

- Ôn tập học sinh rèn luyện trong hè. Tổ chức kiểm tra lại xác nhận HTCTLH.

- Dạy các tiết về GDNK, ATGT, triển khai sơ đồ đưa đón, thời gian vào học và ra về.

- Tổ chức kiểm tra dụng cụ học tập; cho mượn SGK; Hướng dẫn thực hành các nề nếp vệ sinh, an toàn thực phẩm, cách tham gia “Điều em muốn nói”, “Em mong muốn gì ở người lớn”, câu lạc bộ khám phá, tập múa sân trường...

- Tiếp tục xây dựng các tiết dạy, phối hợp ghi hình tạo kho học liệu điện tử dùng chung của tỉnh.

- Tổ chức “Tuần làm quen” đầu năm học mới./.

Lưu ý: Các hoạt động trọng tâm theo từng tháng có thể được điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn phát sinh./.